

Bản án số: 56/2020/HS-ST  
Ngày 07-5-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**  
**TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Xuân Mai

Ông Nguyễn Anh Đắc

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Minh Hải – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Phùng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2020/HS-ST ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2020/QĐST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020, đối với các bị cáo:

**1. Đoàn Thanh Ph (tên gọi khác: B),** sinh ngày 29-6-1991 tại tỉnh Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở trước khi bị bắt: Phòng trọ số 15, nhà số 03 đường H, Phường B, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 2/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Cha: Đoàn Văn H, sinh năm 1966; Mẹ: Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm 1972; Vợ: Nguyễn Hoàng Trâm A; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2015 nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt: Ngày 12 tháng 11 năm 2019 (Có mặt tại phiên tòa).

**2. Nguyễn Hoàng Ph (tên gọi khác: T),** sinh ngày 05-9-1992 tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú 30/25 đường N, Phường H, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở trước khi bị bắt: Phòng trọ số 15, nhà số 03 đường H, Phường B, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Cha: Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1970; Mẹ: Lê Thị Ngọc G, sinh năm 1970; Vợ: Phan Thị Thanh H, sinh năm 1993; Bị cáo có 01 người con, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt: Ngày 12 tháng 11 năm 2019 (Có mặt tại phiên tòa).

*Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Thanh Ph:* Ông Phạm Minh T – Luật sư Văn Phòng luật sư Phạm Minh T – thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt tại phiên tòa).

*Người làm chứng:* Nguyễn Văn A, sinh năm: 1999; Nơi cư trú: Phòng trọ số 3, nhà không số, hẻm 115 đường L, phường T, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 12-11-2019, tại nhà số 03 đường H, Phường B, thành phố Vũng Tàu, lực lượng Phòng chống ma túy và tội phạm Đồn biên phòng Bến Đá, Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phối hợp với Công an Phường B, thành phố Vũng Tàu bắt quả tang Nguyễn Hoàng Ph đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn A.

Sau khi bị bắt, Nguyễn Hoàng Ph khai nhận: Ph bắt đầu sử dụng ma túy từ cuối năm 2013. Số ma túy trên, Ph mua của Đoàn Thanh Ph (ở cùng với Ph tại phòng trọ số 15 nhà số 03 đường H, Phường B, thành phố Vũng Tàu) để bán lại cho con nghiện. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 12-11-2019, Nguyễn Văn A gọi điện thoại cho Nguyễn Hoàng Ph hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Ph đồng ý và hẹn A đến nhà số 03 đường H, Phường B, TP Vũng Tàu để giao ma túy. Khoảng 00 giờ 20 phút cùng ngày, A đến điểm hẹn trên gặp Ph, khi cả hai thực hiện xong hành vi mua bán trái phép ma túy thì bị bắt quả tang như trên.

Qua lời khai của Nguyễn Hoàng Ph, lực lượng Phòng chống ma túy và tội phạm Đồn biên phòng Bến Đá, Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ph và Ph tại phòng trọ số 15 nhà số 03 đường H, Phường B, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu thu giữ 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng).

Sau khi lập hồ sơ ban đầu và ra quyết định khởi tố vụ án, Đồn biên phòng Bến đá, Bộ đội Biên Phòng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã chuyển hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Vũng Tàu để điều tra theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, Đoàn Thanh Ph khai nhận: Số ma túy bị bắt quả tang và thu tại phòng trọ số 15 nhà số 03 đường H, Phường B, TP Vũng Tàu là của Ph, Ph mua số ma túy trên của một người đàn ông tên M tại khu vực Cổng chùa P, phường T, TP Vũng Tàu với giá 3.200.000 đồng nhằm mục đích giao cho Ph

mang đi bán cho con nghiện. Mỗi tuần, Ph trả công cho Ph 500.000 đồng và cho Ph ma túy để sử dụng. Ph đã đưa ma túy cho Ph bán cho A 02 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Cách ngày bị bắt khoảng hơn một tuần, Ph đưa cho Ph 01 gói ma túy đá để bán cho Nguyễn Văn A với giá 200.000 đồng tại số 03 đường H, Phường B, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

Lần thứ hai: Vào khoảng 00 giờ 20 phút ngày 12-11-2019, cũng tại địa điểm trên, Ph bán cho A 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Lời khai của Đoàn Thanh Ph và Nguyễn Hoàng Ph phù hợp với chứng cứ thu thập được và phù hợp với lời khai của người làm chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 391/GĐ-PC09(Đ2) ngày 03 tháng 12 năm 2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận:

- Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín (mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 01), có hình dấu của Đoàn biên phòng Bến đá – Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Bùi Huy Tr, Lã Hữu Th, Nguyễn Văn A, Nguyễn Việt T gửi đến giám định có khối lượng 0,0623 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

- Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín (mẫu A2), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 02), có hình dấu của Đoàn biên phòng Bến đá – Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và 02 dấu vân tay màu đỏ ghi “Trở trái - trở phải của Đoàn Thanh Phú”, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Bùi Huy Tr, Lã Hữu Th, Nguyễn Hoàng T, Đặng Như Thanh Th, Nguyễn Hoàng Ph, Hoàng Ngọc Th gửi đến giám định có khối lượng 7,2892 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Cơ quan chức năng thu giữ vật chứng và một số tài sản gồm:

- + Thu của Đoàn Thanh Ph 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng) và 01 (một) gói nylon bên trong có chứa chất kết tinh màu trắng trong suốt qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 7,2892 gam (gói niêm phong số 02);

- Thu của Nguyễn Hoàng Ph: 01 điện thoại di động hiệu HTC màu đen có số Imel: 352706165749579352706165750809 kèm sim số: 0783344242 và 200.000 đồng;

- Thu trên tay Nguyễn Văn A 01 (một) gói nylon bên trong có chứa chất kết tinh màu trắng trong suốt qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0623 gam (gói niêm phong số 01).

Toàn bộ số vật chứng và tài sản trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Vũng Tàu chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự TP Vũng Tàu quản lý chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 69/CT-VKSTPVT ngày 16-3-2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Đoàn Thanh Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và bị cáo Nguyễn Hoàng Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Đoàn Thanh Ph và Nguyễn Hoàng Ph phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b, i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Đoàn Thanh Ph mức án tù 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù;

Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Hoàng Ph mức án tù 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu HTC màu đen có số Imel: 352706165749579352706165750809 kèm sim số: 0783344242 và 200.000 đồng; Trả lại cho bị cáo Ph 1.600.000 đồng.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh và không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Thanh Ph: Thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên, luật sư cho rằng về mức hình phạt theo đề nghị của Viện kiểm sát là quá nặng so với động cơ, mục đích phạm tội của Phú. Bị cáo do trình độ học vấn thấp, không biết đọc, biết viết dẫn đến nhận thức kém và do hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ bỏ đi để lại hai con nhỏ cho bị cáo nuôi nên trong lúc túng quẫn, suy nghĩ nông cạn bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời để nuôi con và có ma túy sử dụng. Bị cáo đã tự khai nhận lần bán ma túy trước đây cho Anh, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm r, s Khoản 1 Điều 51 và Khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để tuyên một mức án nhẹ nhất đối với bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Đoàn Thanh Ph và Nguyễn Hoàng Ph là các đối tượng nghiện ma túy. Đoàn Thanh Ph mua Methamphetamine của một người tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực Công chùa P, phường T, TP Vũng Tàu với giá 3.200.000 đồng đưa cho Nguyễn Hoàng Ph bán cho con nghiện kiếm lời. Ph trả công cho Ph một tuần 500.000 đồng và cho Ph ma túy để sử dụng. Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 12-11-2019, tại nhà số 03 đường H, Phường B, TP Vũng Tàu khi Ph đang bán 0,0623 gam Methamphetamine cho Nguyễn Văn A, thì bị Đồn biên phòng Bến Đá bắt quả tang. Trước khi bị bắt khoảng một tuần, Ph và Ph đã bán cho A 01 gói Methamphetamine với giá 200.000 đồng.

Ngoài ra, khi khám xét phòng trọ của Phú, Cơ quan chức năng còn thu giữ 7,2892 gam Methamphetamine. Số ma túy này, Ph tàng trữ để bán cho các con nghiện.

Qua nghiên cứu nội dung vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, HĐXX xét thấy, Đoàn Thanh Ph phải chịu trách nhiệm về hành vi cất giữ 7,2892 gam Methamphetamine để bán kiếm lời và số ma túy Ph đã 02 lần giao cho Nguyễn Hoàng Ph để bán (một lần 0,0623 gam Methamphetamine, 01 lần không xác định được trọng lượng) với tổng khối lượng là:  $7,2892 + 0,0623 = 7,3515$  gam Methamphetamine.

Đối với Nguyễn Hoàng Ph phải chịu trách nhiệm về hành vi 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Văn A với khối lượng là 0,0623 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra đã tiến hành lấy lời khai của đối tượng mua ma túy Nguyễn Văn A, đều thống nhất và phù hợp về thời gian, địa điểm cũng như số lần ma túy mua bán, không có sự mâu thuẫn. Vì vậy, hành vi Đoàn Thanh Ph thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và hành vi Nguyễn Hoàng Ph thực hiện đủ



yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Ma túy làm hủy hoại sức khỏe, nhân cách, ảnh hưởng đến giống nòi, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Đặc biệt thời gian gần đây, các loại tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng, gây lo lắng và bức xúc trong nhân dân. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Đoàn Thanh Ph và Nguyễn Hoàng Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; Ph và Ph đã tự khai nhận lần bán ma túy trước đây cho Nguyễn Văn A. Vì vậy, cả hai bị cáo cùng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, Đoàn Thanh Ph có vai trò cao hơn Nguyễn Hoàng Ph nên Ph phải chịu mức hình phạt nặng hơn Ph. Ph là người chủ mưu, xúi giục Ph cùng thực hiện hành vi phạm tội. Ph có 02 tình tiết định khung, tính chất mức độ phạm tội nguy hiểm nên mặc dù Ph có 02 tình tiết giảm nhẹ nhưng Hội đồng xét xử không áp dụng Khoản 1 Điều 54 để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với Ph theo luận cứ bảo vệ của Luật sư bào chữa cho bị cáo Ph là phù hợp.

[5] Đối với người đàn ông tên M ở khu vực Cổng chùa P, phường T, TP Vũng Tàu đã bán ma túy cho Đoàn Thanh Ph và Nguyễn Văn A người mua ma túy của Nguyễn Hoàng Ph sau khi bị bắt lợi dụng sơ hở bỏ trốn. Cơ quan điều tra Công an TP Vũng Tàu chưa xác định được nhân thân lai lịch. Đề nghị tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu tiêu hủy những vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng gồm: 01 gói niêm phong số 391/GĐ-PC09(Đ2) ngày 03-12-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng của bị cáo Ph có được do hành vi mua bán trái phép chất ma túy và 01 điện thoại di động hiệu

HTC màu đen có số Imel: 352706165749579352706165750809 kèm sim số: 0783344242 Phứ đưa cho Ph mượn để liên lạc mua bán ma túy;

- Trả lại cho Phứ 1.600.000 đồng là số tiền của Ph không liên quan đến tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo mới thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang chưa có thu lợi bất chính hơn nữa hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định nên không có khả năng thi hành án phạt bổ sung là hình phạt tiền. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Đoàn Thanh Ph (tên gọi khác: B) và Nguyễn Hoàng Ph (tên gọi khác: T) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: điểm b, i Khoản 2 Điều 251; Điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt **Đoàn Thanh P: 08 (tám) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 11 năm 2019.

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt **Nguyễn Hoàng Ph: 07 (bảy) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 11 năm 2019.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 391/GĐ-PC09(Đ2) ngày 03-12-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu HTC màu đen có số Imel: 352706165749579352706165750809 kèm sim số: 0783344242 và 200.000 đồng;

- Trả lại cho bị cáo Đoàn Thanh Ph 1.600.000 đồng.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 91/BB.THA ngày 25-3-2020 và biên lai thu tiền số 0000754 ngày 23-3-2020.

3. Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 về án phí và lệ phí Tòa án: Đoàn Thanh Ph và Nguyễn Hoàng Ph, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Ph có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án, để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Phạm Thị Thu Nga**